

CHÍNH PHỦ
Số: 22-CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 9 tháng 3 năm 1995

NGHỊ ĐỊNH CỦA CHÍNH PHỦ

Ban hành bản quy định về phòng cháy, chữa cháy rừng

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Luật Bảo vệ và phát triển rừng ngày 19 tháng 8 năm 1991;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lâm nghiệp;

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Nghị định này bản quy định về phòng cháy, chữa cháy rừng.

Điều 2. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và cơ quan kiểm lâm các cấp chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.

Điều 3. Nghị định này có hiệu lực từ ngày ký. Những quy định trước đây trái với Nghị định này đều bãi bỏ./.

QUY ĐỊNH VỀ PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY RỪNG

(Ban hành kèm theo Nghị định số 22-CP ngày 9 tháng 3 năm 1995 của Chính phủ)

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Cháy rừng là một thảm họa gây thiệt hại lớn về tài sản và tính mạng của nhân dân. Các cấp, các ngành và tất cả công dân, đặc biệt là các tổ chức, cá nhân hoạt động trên địa bàn

rừng và ven rừng, có nghĩa vụ bảo vệ rừng, chấp hành quy định về phòng cháy, chữa cháy rừng.

Điều 2. Ủy ban nhân dân các cấp theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình phải chỉ đạo thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy rừng trong phạm vi địa phương mình.

Chủ rừng phải thực hiện các quy định về phòng cháy, chữa cháy rừng và phải chịu trách nhiệm về rừng do mình quản lý bị cháy.

Cơ quan kiểm lâm các cấp có trách nhiệm giúp chính quyền các cấp chỉ đạo, thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy rừng; hướng dẫn các chủ rừng trong việc phòng cháy, chữa cháy rừng.

Cơ quan quản lý Nhà nước thuộc các ngành có liên quan có trách nhiệm phối hợp với cơ quan Kiểm lâm các cấp trong công tác phòng cháy, chữa cháy rừng.

CHƯƠNG II

NHỮNG QUY ĐỊNH VỀ PHÒNG CHÁY RỪNG

Điều 3. Cục Kiểm lâm là cơ quan chỉ đạo chuyên ngành, có trách nhiệm giúp Bộ trưởng Lâm nghiệp trong việc chỉ đạo các địa phương phối hợp với cơ quan khí tượng thủy văn tổ chức công tác dự báo cháy rừng, quy hoạch, xác định các trọng điểm cháy rừng trên bản đồ và trên thực địa; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch, biện pháp phòng cháy, chữa cháy rừng và kiểm tra, tổng hợp tình hình phòng cháy, chữa cháy rừng trong cả nước.

Điều 4. Các cơ quan Kiểm lâm địa phương có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân các cấp xây dựng cấp dự báo cháy rừng và chỉ đạo thực hiện công tác dự báo cháy rừng đến cơ sở; lập phương án phòng cháy, chữa cháy rừng; tổ chức lực lượng và trang bị các phương tiện cần thiết về phòng cháy chữa cháy rừng; tuyên truyền, giáo dục ý thức phòng cháy, chữa cháy rừng trong các cộng đồng dân cư; kiểm tra, thanh tra việc thi hành các quy định về phòng cháy, chữa cháy rừng và xử lý các vi phạm quy định đó.

Cơ quan kiểm lâm cấp tỉnh phải kịp thời thông báo thời vụ khô hanh cho từng vùng.

Điều 5. Cơ quan cảnh sát phòng cháy, chữa cháy thuộc Bộ Nội vụ là cơ quan quản lý Nhà nước về phòng cháy, chữa cháy có trách nhiệm phối hợp với cơ quan Kiểm lâm thuộc Bộ Lâm nghiệp trong việc mua sắm các trang bị, phương tiện chuyên dùng về phòng cháy, chữa cháy

rừng; hướng dẫn việc tổ chức và huấn luyện nghiệp vụ cho lực lượng phòng cháy, chữa cháy rừng; tham gia cứu chữa các vụ cháy rừng và xác định nguyên nhân cháy.

Điều 6. Mọi chủ rừng phải thực hiện các biện pháp phòng cháy, chữa cháy rừng sau đây:

1. Đối với diện tích rừng tập trung, chủ rừng phải xây dựng các công trình phòng cháy như: đường ranh cản lửa, kênh mương ngăn lửa, chòi canh lửa, biển báo, biển cấm lửa, hệ thống thông tin liên lạc, cải tạo, xây dựng suối, hồ, đập, kênh mương... để dự trữ nước chữa cháy rừng. Đồng thời phải chịu sự chỉ đạo, kiểm tra của cơ quan Kiểm lâm sở tại.
2. Đối với diện tích rừng phân tán của nhiều chủ rừng, cơ quan Kiểm lâm địa phương phải xây dựng phương án phòng cháy rừng và hướng dẫn tổ chức thực hiện. Các chủ rừng có trách nhiệm thực hiện và có nghĩa vụ đóng góp kinh phí để thực thi phương án phòng cháy, chữa cháy rừng.
3. Khi thiết kế trồng rừng tập trung, phải thiết kế các công trình phòng cháy rừng và phải được cơ quan Kiểm lâm cấp tỉnh thông qua. Không trồng rừng ở những nơi chưa thiết kế các công trình phòng cháy rừng; khi trồng rừng phải đồng thời thi công ngay các công trình phòng cháy rừng.
4. Trong trồng rừng nhất là trồng các loại cây dễ cháy như thông, tràm và các cây họ dầu khác cần áp dụng các biện pháp lâm sinh như trồng rừng hỗn giao nhiều tầng, xây dựng băng xanh cản lửa; xây dựng băng xanh cản lửa phải chọn những loài cây có khả năng chịu lửa.
5. Ở những trọng điểm dễ cháy và ở những nơi có điều kiện thực hiện thì áp dụng biện pháp tu bổ, chăm sóc, vệ sinh rừng hoặc biện pháp "Đốt trước có điều kiện" vào trước mùa khô hanh, nhằm làm giảm nguồn vật liệu cháy.
6. Trong mùa khô hanh phải tổ chức lực lượng thường xuyên tuần tra, canh gác, phát hiện lửa rừng và kịp thời cứu chữa khi cháy rừng xảy ra.
7. Có kế hoạch từng bước trang bị những thiết bị và phương tiện phòng, chữa cháy rừng cần thiết, kết hợp giữa thủ công với cơ giới để từng bước hiện đại hoá công tác phòng cháy, chữa cháy rừng.

Điều 7. Cấm đốt lửa trong rừng với các trường hợp sau đây:

1. Đốt các khu rừng dễ cháy như rừng thông, rừng tràm, rừng khộp, tre nứa; rừng mới trồng, rừng non tái sinh trong mùa khô hanh; những đồi cỏ tranh, lau lách, năn sậy... dễ gây cháy lan